HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---
Số: /2026/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 24/2026/QH16;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu lệ phí cấp mới, điều chỉnh, gia hạn và cấp lại giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp mới, điều chỉnh, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai, bao gồm cơ quan được phân cấp, ủy quyền cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Mức thu lệ phí

a) Cấp mới giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: 0 đồng/giấy phép.

b) Cấp mới giấy phép xây dựng đối với công trình khác: 0 đồng/giấy phép.

c) Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 0 đồng/giấy phép/lần.

Mức thu nêu trên áp dụng thống nhất trên toàn địa bàn thành phố Đồng Nai, không phân biệt phương thức nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính.

4. Thực hiện mức thu lệ phí

a) Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng không tổ chức thu lệ phí đối với các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

b) Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết, thống kê và theo dõi hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan công khai mức thu lệ phí và cập nhật thống nhất mức thu 0 đồng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố; kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng … năm … .

2. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết sau đây:

a) Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí,

lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khoá…, nhiệm kỳ ……., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- Cục PLHSHC và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Đồng Nai;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm DL và CNTT Thành phố;
- Lưu: VT.